



TCVN ISO/IEC  
17025:2017

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG

Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

1. Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
2. Khách hàng/Customer: Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Văn Trường- SN 12 Ngách 1/22 Đường 26/3 – Tp Hà Tĩnh
3. Lượng mẫu/Amount: 1500ml
4. Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
5. Mã mẫu /Sample code: 0602250018
6. Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 06/02/2025
7. Ngày thử nghiệm/Testing date: 06/02/2025 - 13/02/2025
8. Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có<br>mùi vị lạ | -           | Không có mùi<br>vị lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 1,67                  | NTU         | 2                                      | TCVN 12402-2-2020              |
| 4           | pH                     | 7,34                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,67                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
QCVN 01-1 : 2018/BYT

KPH: Không phát hiện

P.GIÁM ĐỐC  
Vice president

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng/month 02 năm/year 2025

P KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology



Hoàng Văn Sơn

OKL XUYH Trần Thị Hằng Giang

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.



**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH**  
**PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC  
17025:2017

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

1. Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
2. Khách hàng/Customer: Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại cà phê Nhớ - SN 177 Lê Ninh - Tp Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh
3. Lượng mẫu/Amount: 1500ml
4. Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
5. Mã mẫu /Sample code: 0602250019
6. Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 06/02/2025
7. Ngày thử nghiệm/Testing date: 06/02/2025 - 13/02/2025
8. Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có<br>mùi vị lạ | -           | Không có mùi<br>vị lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,70                  | NTU         | 2                                      | TCVN 12402-2-2020              |
| 4           | pH                     | 6,98                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,74                  | mg/l        | 0,2 - 1,0                              | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
QCVN 01-1 : 2018/BYT

KPH: Không phát hiện

**P.GIÁM ĐỐC**  
Vice president

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng/month 02 năm/year 2025

**KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Head of Clinical Physiology



**Hoàng Văn Sơn**

OKL.XYTH Trần Thị Thanh Giang

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.  
4. \*\*\* Chỉ tiêu sử dụng pháp thẩm định/ \*\*\* Tested according to the standard



TCVN ISO/IEC  
17025:2017

**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH**  
**PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh  
Mẫu lấy quán Thanh Bình- SN 52 A Đường Quang Trung - Tp Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 0602250020
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 06/02/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 06/02/2025 - 13/02/2025
- Kết quả/ Result:**

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có<br>mùi vị lạ | -           | Không có mùi<br>vị lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,87                  | NTU         | 2                                      | TCVN 12402-2-2020              |
| 4           | pH                     | 7,26                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,68                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
QCVN 01-1 : 2018/BYT

KPH: Không phát hiện

**P. GIÁM ĐỐC**  
Vice president

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng/month 02 năm/year 2025

**P. KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Head of Clinical Physiology



**Hoàng Văn Sơn**

*Handwritten signature*  
CCL.XNTH Khoa Cận Lâm Sàng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.



TCVN ISO/IEC  
17025:2017

**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH**  
**PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà Đặng Thị Lương- SN 378 - Tp Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 0602250021
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 06/02/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 06/02/2025 - 13/02/2025
- Kết quả/ Result:**

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có<br>mùi vị lạ | -           | Không có mùi<br>vị lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,92                  | NTU         | 2                                      | TCVN 12402-2-2020              |
| 4           | pH                     | 7,15                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,75                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
QCVN 01-1 : 2018/BYT

KPH: Không phát hiện

**P.GIÁM ĐỐC**  
Vice president

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng/month 2 năm/year 2025

**KHOA CẬN LÂM SÀNG**  
Head of Clinical Physiology



**Hoàng Văn Sơn**

CKL.XYH Viên Thị Thanh Dương

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.